

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN GIA LÂM  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Bản án số: 61/2021/DS-ST

Ngày: 18/6/2021

V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

## NHÂN DANH

NHÀ QUỐC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM

Với hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Tuấn - Thẩm phán.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hồng Ninh

2. Ông Đào Hoàng Anh

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Đạt- Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm: Bà Trần Thị Ánh Tuyết-Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm xét xử án dân sự thụ lý số 57/2021/TLST - DS, ngày 12/5/2021 về việc: "Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2021/QĐXX-ST ngày 28 tháng 5 năm 2021 giữa các đương sự:

**Nguyên đơn: Chị H, sinh năm 1992.**

Địa chỉ: Thôn Phù Đồng 2, xã Phù Đồng, huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội

**Bị đơn: Anh T, sinh năm 1976.**

Địa chỉ: Xã Đình Xuyên, huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội

(Chị H có mặt tại phiên tòa. Bị đơn Anh T vắng mặt tại phiên tòa và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN

**Trong đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án nguyên đơn là Chị H trình bày:**

Chị và Anh T, sinh năm 1976; Địa chỉ: Xã Đình Xuyên, huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội có quen biết nhau qua một người bạn của chị. Năm 2019 Anh T có vay của chị số tiền 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng), việc vay tiền chỉ nói bằng miệng, không lập thành hợp đồng, không thỏa thuận gì về lãi suất, thời hạn vay là một tháng, sau một tháng Anh T phải trả toàn bộ số tiền vay. Anh T đã

nhận đủ số tiền vay 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng) của chị, qua hình thức chuyển khoản qua tài khoản ngân hàng là 94.000.000 đồng (chín mươi tư triệu đồng) vào ngày 18/7/2019 và nhận trực tiếp từ chị số tiền 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng) vào ngày 20/7/2019. Sau khi nhận đủ tiền của chị, Anh T không trả nợ đúng hạn cho chị, đến hạn trả nợ Anh T chỉ trả được 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng). Chị đã nhiều lần gặp Anh T để yêu cầu Anh T trả nợ nhưng Anh T không chịu trả cho chị. Chị phải gửi đơn kiện Anh T đến cơ quan Công an huyện Gia Lâm và cơ quan Thi hành án dân sự huyện Gia Lâm nơi Anh T công tác. Vì vậy tại Công an huyện Gia Lâm Anh T đã lập “Đơn đề nghị” ngày 06/3/2020 do Anh T tự viết và ký tên để xác nhận nội dung đã vay chị số tiền 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng) và thống nhất phương án trả nợ giữa hai bên là mỗi tháng trả 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) cho đến khi trả xong khoản nợ. Sau đó Anh T tiếp tục trả được cho chị 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng). Từ tháng 11/2020 Anh T không trả thêm được số tiền nào cho chị. Đến nay tổng số tiền Anh T đã trả được cho chị là 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng) tiền nợ gốc. Số tiền nợ gốc còn lại là 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng).

Nay chị yêu cầu Anh T trả cho chị 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng) nợ gốc và 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) nợ lãi, ngoài ra không yêu cầu số tiền lãi nào khác. Chị không đồng ý phương án trả dần mỗi tháng 1.000.000 đồng của Anh T đưa ra khi hòa giải. Ngoài ra Chị H không có yêu cầu gì khác.

#### **Bị đơn trong vụ án là Anh T trình bày:**

Anh và Chị H, sinh năm 1992; Địa chỉ: Phù Đổng, Gia Lâm, Hà Nội quen biết nhau qua một người bạn của anh. Năm 2019 anh có đặt vấn đề vay của Chị H số tiền 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng), việc vay tiền hai bên chỉ nói bằng miệng, không lập thành hợp đồng, không nói gì tới lãi suất, thời hạn vay là một tháng, sau một tháng anh phải trả toàn bộ số tiền vay. Anh xác nhận đã nhận đủ số tiền vay 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng) từ Chị H, trong đó nhận hình thức chuyển khoản qua tài khoản ngân hàng là 94.000.000 đồng (chín mươi tư triệu đồng) vào ngày 18/7/2019 và nhận trực tiếp từ Chị H số tiền 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng) vào ngày 20/7/2019. Sau đó do hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên anh không trả nợ đúng hạn được cho Chị H, đến hạn trả nợ anh chỉ trả được 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng). Vì vậy anh đã lập “Đơn đề nghị” ngày 06/3/2020 do anh tự viết và ký tên để xác nhận nội dung đã vay Chị H số tiền 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng) và thống nhất phương án trả nợ giữa hai bên là mỗi tháng trả 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) cho đến trả hết nợ. Sau đó anh tiếp tục trả được cho Chị H 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng). Từ tháng 11/2020 anh không trả thêm được số tiền nào cho Chị H.

Đến nay tổng số tiền đã trả được cho Chị H là 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng) tiền nợ gốc. Số tiền nợ gốc còn lại là 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng).

Nay Chị H yêu cầu anh trả 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng) nợ gốc và 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) nợ lãi, ngoài ra không yêu cầu số tiền lãi nào khác. Anh đồng ý trả Chị H 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng) nợ gốc và 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) nợ lãi, ngoài ra không phải trả số tiền lãi nào khác. Phương án trả nợ là mỗi tháng anh trả cho Chị H 1.000.000 đồng (một triệu đồng) bằng hình thức trực tiếp hoặc chuyển khoản qua tài khoản ngân hàng. Do điều kiện công việc nên Anh T đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà các đương sự không xuất trình tài liệu chứng cứ gì để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho mình. Tất cả các đương sự trong vụ án không có đề nghị gì về việc đưa thêm người vào tham gia tố tụng với tư cách người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan hay có yêu cầu độc lập khi toà án giải quyết vụ án.

Đại diện viện kiểm sát tham gia phiên toà phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án nh sau:

- Quá trình tiến hành tố tụng Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đầy đủ thủ tục theo quy định của pháp luật.
- Đối với việc chấp hành pháp luật của đương sự: Nguyên đơn chấp hành đầy đủ đảm bảo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn chưa chấp hành đầy đủ quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

**\*Về nội dung vụ án:**

- Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Chị H đối với Anh T. Buộc Anh T phải trả Chị H số tiền nợ gốc là 60.000.000 đồng và lãi là 3.000.000 đồng.

- Về án phí: Vụ án này thụ lý ngày 12/5/2021 nên áp dụng Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc hội án phí và lệ phí Tòa án để giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, hội đồng xét xử nhận định:

**[1]. Về chủ thể thực hiện việc khởi kiện, quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết vụ án:**

*1.1. Về thẩm quyền giải quyết vụ án:*

Việc giao dịch dân sự giữa Chị H và Anh T là quan hệ pháp luật về Dân sự bởi lẽ:

Quá trình giao dịch giữa hai bên đều có đầy đủ điều kiện theo quy định của pháp luật. Do vậy có đủ cơ sở pháp lý để khẳng định tranh chấp Chị H và Anh T phù hợp với quy định tại Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm- thành phố Hà Nội

### *1.2.Về thủ tục tố tụng khác:*

+ Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa các đương sự không có đề nghị gì về việc đưa thêm người vào tham gia tố tụng khi tòa án giải quyết vụ án nên tòa không xét. Mặt khác cho đến trước khi Tòa án công khai chứng cứ, hòa giải và đưa vụ án ra xét xử Bị đơn không có yêu cầu phản tố, nên không có căn cứ để Tòa án xem xét giải quyết trong vụ án này. Nếu sau này giữa các bên đương sự có xảy ra tranh chấp thì có quyền khởi kiện bằng một vụ án khác theo quy định của pháp luật.

+ Bị đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt là phù hợp với qui định tại Điều 227 và 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

### **[2].Về nội dung vụ án:**

Xét yêu cầu khởi kiện đòi nợ gốc, lãi của Nguyên đơn Chị H đối với Anh T Hội đồng xét xử nhận thấy:

Ngày 18 và 20/7/2019 Chị H có cho Anh T vay 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng), việc vay tiền chỉ nói bằng miệng, không lập thành hợp đồng, không nói gì tới lãi suất, thời hạn vay là một tháng, sau một tháng anh phải trả toàn bộ số tiền vay. Căn cứ vào giao dịch dân sự các bên đã xác lập, Anh T xác nhận đã nhận đủ số tiền vay 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng) từ Chị H, trong đó nhận hình thức chuyển khoản qua tài khoản ngân hàng là 94.000.000 đồng (chín mươi tư triệu đồng) vào ngày 18/7/2019 và nhận trực tiếp từ Chị H số tiền 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng) vào ngày 20/7/2019. Đến nay tổng số tiền Anh T đã trả được cho Chị H là 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng) tiền nợ gốc. Số tiền nợ gốc còn lại là 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng). Nay Chị H yêu cầu Anh T trả 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng) nợ gốc và 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) nợ lãi, ngoài ra không yêu cầu số tiền lãi nào khác. Anh T đồng ý trả Chị H 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng) nợ gốc và 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) nợ lãi.

Xét giao dịch dân sự được ký giữa các bên là tự nguyện, có hình thức và nội dung phù hợp với quy định của pháp luật nên có hiệu lực thi hành. Quá trình thực hiện hợp đồng bên vay đã vi phạm về thời hạn trả nợ tiền vay nên Chị H yêu cầu Anh T phải trả số tiền tiền nợ gốc: 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng) nợ gốc và 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) nợ lãi là có căn cứ, phù hợp với quy định Điều 357; 466 và 468 Bộ Luật dân sự 2015. Vì vậy yêu cầu đòi tiền nợ của Chị H là có

căn cứ pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Buộc Anh T phải trả số tiền: 63.000.000 đồng; trong đó 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng) nợ gốc và 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) nợ lãi tính đến hết ngày 18/6/2021 cho Chị H.

### **[3]. Về án phí và quyền kháng cáo:**

- Anh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên tổng số tiền phải thanh toán trả cho Chị H. Cụ thể Anh T phải chịu là: 3.150.000 đồng.

- Hoàn trả cho cho Chị H số tiền: 1.575.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên theo biên lai số 72597 ngày 12/5/2021.

- Chị H có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh T vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án.

*Vì các lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ Điều 26, 147, 227, 228, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự.  
- Căn cứ Điều 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2005.  
- Căn cứ nghị quyết 326/NQ ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

#### **Xử:**

1- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Chị H với Anh T

2- Buộc Anh T phải thanh toán trả cho Chị H số tiền nợ gốc và lãi tính đến hết ngày 18/6/2021 là: 63.000.000 đồng (Sáu mươi ba triệu đồng). Trong đó 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng) nợ gốc và 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) nợ lãi.

3- Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Anh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là: 3.150.000 đồng.

- Hoàn trả cho cho Chị H số tiền: 1.575.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên theo biên lai số 72597 ngày 12/5/2021.

*Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.*

*Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành*

*án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

4- Về quyền kháng cáo:

Chị H có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh T vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án./.

**Nơi nhân:**

- VKSND huyện Gia Lâm;
- Chi cục THA DS Gia Lâm
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Việt Tuấn**